

Bản án số 535/2022/HC-PT

Ngày 08/11/2022

Về việc “*Khiếu kiện quyết định
hành chính, hành vi hành chính*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tự Học;

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Hùng;

Ông Nguyễn Vũ Đông.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyên, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 99/2022/TLPT-HC ngày 01 tháng 4 năm 2022 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính*”, do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao B.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10119/2022/QĐ-PT ngày 24 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

* ***Người khởi kiện:*** Ông Vương Mạnh H, sinh năm 1959; địa chỉ: Tổ 9, phường Sông H1, thành phố Cao B, tỉnh Cao B; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Đặng Văn S, luật sư Hoàng Kim Th - Công ty luật TNHH MTV QTC, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; đều có mặt.

* ***Người bị kiện:***

1. Ủy ban nhân dân thành phố Cao B, tỉnh Cao B;

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao B, tỉnh Cao B;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh Ch - Phó Chủ tịch; có mặt.

* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Cao B;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Xuân A - Chủ tịch; vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND tỉnh Cao B: Ông Chu Đức Q - Phó Giám đốc Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Cao B; có mặt.

2. Công ty cổ phần cơ khí xây lắp công nghiệp Cao B; địa chỉ: phường Sông H1, thành phố Cao B, tỉnh Cao B. *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Trần Quang C - Giám đốc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, người khởi kiện ông Vương Mạnh H trình bày:*

Ông Vương Mạnh H hiện đang quản lý, sử dụng diện tích 3.791m² đất tại tổ 9, phường Sông H1, thành phố Cao B, tỉnh Cao B. Nguồn gốc đất được chính quyền cách mạng giao năm 1946 cho bố mẹ ông. Năm 1960, bố ông H là ông Vương Văn H2 đưa đất vào hợp tác xã (HTX) tổng diện tích là 564 bó mạ để sản xuất tập thể. Sau khi HTX tan rã, năm 1991 gia đình ông H nhận lại đất canh tác và nộp thuế đất từ đó đến hết năm 2001. Cũng trong thời gian này, Nhà máy cơ khí xây hàng rào bao quanh nên đã xảy ra tranh chấp với gia đình ông H. Tranh chấp đã được Ủy ban nhân dân (UBND) phường Sông H1 và UBND xã Ngọc X hòa giải và kết quả là Nhà máy cơ khí tạm đồng ý cho gia đình ông H tiếp tục sử dụng. Sau khi ông H có đơn khiếu nại đòi lại đất tranh chấp với Nhà máy cơ khí, ngày 02/02/2001 UBND tỉnh Cao B ban hành Quyết định số 145/QĐ-UB bác khiếu nại của ông Vương Mạnh H về việc đòi lại diện tích đất 3.791m².

Ngày 19/5/2020, Chủ tịch UBND thành phố Cao B ban hành Quyết định số 1065/QĐ-UBND về việc cưỡng chế bảo vệ thi công thực hiện Quyết định số 145/QĐ-UB ngày 02/02/2001 của UBND tỉnh Cao B về việc giải quyết khiếu nại của ông Vương Mạnh H để xây dựng Dự án khu tái định cư đường phía Nam khu đô thị mới thành phố Cao B, hạng mục: Khu tái định cư I với lý do gia đình ông không thực hiện Quyết định số 145/QĐ-UB ngày 02/02/2001 của UBND tỉnh Cao B về việc giải quyết khiếu nại của ông Vương Mạnh H.

Thực hiện Quyết định số 1065/QĐ-UBND, trong ngày 28/5/2020 UBND thành phố Cao B tiến hành san lấp mặt B, phá hủy toàn bộ tài sản, cây cối, hoa màu trên đất 09 đầm ruộng và ta luy xung quanh với diện tích 3.791m².

Ngày 13/8/2020, ông H gửi đơn kiến nghị đến Chủ tịch UBND tỉnh Cao B để giải quyết vụ việc của gia đình ông. Ngày 18/8/2020, UBND tỉnh Cao B ban hành Văn bản số 2040/UBND-TD về việc yêu cầu Chủ tịch UBND thành phố Cao B giải quyết khiếu nại của ông H.

Ngày 07/9/2020, ông H tiếp tục gửi đơn kiến nghị tới UBND thành phố Cao B về việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi diện tích đất 3.791m² đối với gia đình ông (khu đất Roòng Rúa thuộc Tổ 9, phường Sông H1, thành phố Cao B, tỉnh Cao B).

Ngày 07/10/2020, Chủ tịch UBND thành phố Cao B ban hành Văn bản số 2024/UBND-TTr ngày 07/10/2020 về việc trả lời kiến nghị của công dân với nội dung: “*Gia đình ông H đang lấn chiếm trái phép đất của Nhà nước, đang là đất của tổ chức quản lý nên không lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho*

cá nhân, hộ gia đình”. Ông H không đồng ý với nội dung trả lời của Chủ tịch UBND thành phố Cao B đối với đơn kiến nghị của gia đình ông. Ông cho rằng UBND thành phố Cao B thu hồi đất để thực hiện dự án mà không thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với gia đình ông là trái pháp luật.

Ông Vương Mạnh H khởi kiện yêu cầu Tòa án:

1. Hủy Văn bản số 2024/UBND-TTr ngày 07/10/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Cao B về việc trả lời kiến nghị của công dân;

2. Hủy Quyết định số 1065/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Cao B về việc cưỡng chế bảo vệ thi công thực hiện Quyết định số 145/QĐ-UB ngày 02/02/2001 của UBND tỉnh Cao B.

3. Buộc UBND thành phố Cao B bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất để thực hiện Dự án khu tái định cư đường phía Nam khu đô thị mới thành phố Cao B, hạng mục: Khu tái định cư theo quy định của pháp luật cho gia đình ông với tổng số tiền là 7.980.580.000 đồng (Bảy tỷ chín trăm tám mươi triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) và được quyền ưu tiên mua 01 suất tái định cư với giá ưu đãi theo quy định.

4. Yêu cầu UBND thành phố Cao B phải công khai xin lỗi gia đình ông H vì việc thực hiện Quyết định số 1065/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Cao B đã làm ảnh hưởng về danh dự, uy tín và vật chất cho ông H và gia đình ông H.

** Tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, người bị kiện trình bày:*

Về nguồn gốc diện tích đất 3.791m² mà ông Vương Mạnh H đang khiếu nại là do chính quyền cách mạng giao cho ông Vương Văn H2 (bố ông H) trong thời kỳ phát động giảm tô năm 1954 để canh tác, đến năm 1960 ông Vương Văn H2 đưa số ruộng đất vào HTX.

Đối với việc giao đất của Nhà máy cơ khí Cao B: Năm 1972, 1974, 1979, Nhà máy cơ khí được cấp đất nằm trên phần diện tích đất ruộng của HTX Mạnh Ng. Trong quá trình quản lý và sử dụng đất theo quyết định của UBND tỉnh Cao B, từ năm 1972 Nhà máy cơ khí đã đền bù hoa màu cho HTX Mạnh Ng bằng tiền mặt tính theo sản lượng quy ra thóc trong 3 năm.

Từ khi chuyển đổi cơ chế năm 1989 HTX Mạnh Ng không còn điều hành đồng thời do sản xuất của Nhà máy cơ khí Cao B gặp khó khăn vì vậy quy mô phải thu hẹp lại. Một số hộ gia đình trong đó có gia đình ông H đã tự ý lấn chiếm trái phép phần lớn đất đai của nhà máy.

Quyết định số 145/QĐ-UB ngày 02/02/2001 của UBND tỉnh Cao B là quyết định giải quyết khiếu nại của ông Vương Mạnh H về việc đòi lại 09 đám ruộng diện tích 1.724m² và ta luy bao quanh là 2.067m² đất thuộc khu vực sản xuất của Nhà máy cơ khí Cao B. Quyết định này đã bác khiếu nại của ông H và khẳng định Quyết định số 1746/QĐ-NĐ-UB ngày 06/10/1998 của UBND tỉnh Cao B về việc thu hồi đất đai, phê duyệt mặt B địa giới và giao đất, cho thuê đất để xây dựng

Nhà máy cơ khí Cao B là đúng pháp luật.

Sau khi có Quyết định giải quyết khiếu nại số 145/QĐ-UB ngày 02/02/2001 của UBND tỉnh Cao B, gia đình ông Vương Mạnh H không trả lại đất cho Công ty cơ khí Cao B mà vẫn tự ý sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp.

UBND thành phố Cao B thực hiện theo Quyết định giải quyết khiếu nại số 145/QĐ-UB ngày 02/02/2001 của UBND tỉnh Cao B và Công văn số 3766/UBND-ND ngày 29/11/2017 của UBND tỉnh Cao B giao nhiệm vụ cho UBND thành phố Cao B xử lý dứt điểm việc ông Vương Mạnh H tự ý lấn chiếm đất của Công ty cổ phần cơ khí xây lắp công nghiệp Cao B và không chấp hành quyết định giải quyết khiếu nại của UBND tỉnh Cao B. Quá trình tổ chức thực hiện dự án khu tái định cư đường phía Nam, UBND thành phố Cao B đã cùng với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện việc tuyên truyền, vận động gia đình ông H tháo dỡ, thu dọn tài sản trước khi ban hành Quyết định số 1065/QĐ-UBND. Sau khi ban hành Quyết định số 1065/QĐ-UBND, UBND thành phố Cao B đã thành lập ban thực hiện việc cưỡng chế, tổng đạt trực tiếp quyết định cưỡng chế cho ông H nhưng ông H không nhận, UBND thành phố Cao B đã thực hiện niêm yết công khai quyết định này tại UBND phường Sông H1.

Quyết định số 1065/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Cao B không phải quyết định cưỡng chế thu hồi đất mà là quyết định cưỡng chế bảo vệ thi công công trình để thực hiện dự án, ông H không phải gia đình có đất bị thu hồi nên UBND thành phố Cao B không ban hành quyết định thu hồi đất, không lập phương án bồi thường đối với gia đình ông Vương Mạnh H.

Đối với Văn bản số 2024/UBND-TTTr ngày 07/10/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Cao B không có nội dung nào ảnh hưởng đến quyền lợi của ông H bởi nội dung văn bản này được trích từ Thông báo số 401 và Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 02/02/2001 của UBND tỉnh Cao B. Mặt khác, UBND thành phố Cao B không có thẩm quyền giải quyết khiếu nại của ông H đối với Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 02/02/2001 của UBND tỉnh Cao B vì đây là tranh chấp giữa cá nhân với tổ chức.

Vì những căn cứ trên, UBND thành phố Cao B không nhất trí với các yêu cầu khởi kiện của ông Vương Mạnh H.

** Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh Cao B, ông Chu Đức Q - Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao B trình bày:*

Ngày 06/01/1999 và ngày 08/02/1999, ông Vương Mạnh H (con trai bà Hoàng Thị N) có đơn đề nghị gửi cơ quan chức năng, yêu cầu bồi thường thỏa đáng.

Ngày 15/5/1999, bà Hoàng Thị N có đơn khiếu nại gửi các cấp với nội dung không nhất trí với Quyết định số 1746/QĐ-ND-UB ngày 06/10/1998 của UBND tỉnh Cao B về việc thu hồi đất đai phê duyệt mặt B địa giới và giao đất, cho thuê đất xây dựng công trình: Nhà máy cơ khí Cao B, yêu cầu bồi thường hoặc giao lại mảnh đất khác để canh tác.

Ngày 03/08/2000, UBND tỉnh Cao B đã có Quyết định số 101/QĐ-TTr về việc thành lập Đoàn thanh tra liên ngành để xem xét đơn khiếu nại của công dân đòi lại đất khu vực Nhà máy cơ khí Cao B, thị xã Cao B.

Ngày 17/11/2000, Thanh tra tỉnh Cao B đã có Báo cáo số 195/BC-LN về việc xác minh đơn khiếu nại của ông Vương Mạnh H (con bà Hoàng Thị N).

Qua xác minh nội dung khiếu nại kết luận xác định: Năm 1974, Nhà máy cơ khí Cao B được giao đất qua các năm 1974 (Quyết định số 388/QĐ-UBND ngày 06/7/1974 và năm 1979 (Quyết định số 187/UB-QĐ-NĐ ngày 17/10/1979), số diện tích ông H đang khiếu nại nằm trong mặt B địa giới Nhà máy cơ khí Cao B quản lý sử dụng theo quyết định giao đất qua các năm.

Qua các biên bản làm việc với gia đình ông H và đại diện Nhà máy cơ khí Cao B, Đoàn thanh tra liên ngành xác định trong thời kỳ phát động giảm tô năm 1954, chính quyền chia số ruộng đất này cho hộ ông Vương Văn H2 (bố ông H), đến năm 1960 gia đình đưa số ruộng trên vào HTX Mạnh Ng.

Theo Biên bản ngày 27/10/1979 về kế hoạch đền bù ruộng đất hoa màu cho HTX Mạnh Ng và trao đổi với các ông/bà trong Ban Chủ nhiệm HTX Mạnh Ng, từ năm 1960 đến 1972 thấy có việc đền bù của Nhà máy cơ khí Cao B tính theo 3 năm sản lượng quy ra thành tiền.

Gia đình ông H đã góp đất vào HTX Mạnh Ng với diện tích 564 bó mạ, từ khi HTX Mạnh Ng tan rã đến nay thì số diện tích đất đó gia đình ông H đã lấy lại canh tác phần lớn, số diện tích ông H đang khiếu nại đòi tiếp gồm 9 đám ruộng, diện tích khoảng 1.724m² và đất ta luy xung quanh ruộng diện tích 2.067m².

Căn cứ khoản 7 Điều 73 Luật Đất đai năm 1993 thì người sử dụng đất có quyền góp đất vào HTX để HTX sản xuất kinh doanh, do đó việc gia đình ông Vương Văn H2 (bố ông H) đưa số diện tích đất 564 bó mạ vào HTX quản lý là theo đúng quy định của pháp luật. Hàng năm gia đình đều được nhận lợi ích từ việc đóng góp của gia đình.

Việc giao đất của HTX Mạnh Ng cho Nhà máy cơ khí Cao B được đền bù tính theo sản lượng quy thóc trong 3 năm là đúng quy định của pháp luật tại khoản 6 Điều 79 Luật Đất đai năm 1993 và Điều 7 Nghị định số 85/CP ngày 17/12/1996 của Chính phủ.

Việc quản lý, sử dụng khu đất được cấp của Nhà máy cơ khí Cao B theo Quyết định số 1746/QĐ-NĐ-UB ngày 06/10/1998 của UBND tỉnh Cao B là đúng quy định của pháp luật; việc khiếu nại của gia đình ông Vương Mạnh H là không có cơ sở.

Do đó, Quyết định giải quyết khiếu nại số 145/QĐ-UB ngày 02/02/2001 của UBND tỉnh Cao B ban hành đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo Luật khiếu nại năm 1998, không xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của gia đình ông Vương Mạnh H. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện

của ông Vương Mạnh H.

** Người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần cơ khí xây lắp công nghiệp Cao B trình bày:*

Diện tích đất ông H có tranh chấp với Nhà máy cơ khí Cao B (nay là Công ty cổ phần cơ khí xây lắp công nghiệp Cao B) được giải quyết theo Quyết định số 145/QĐ-UB ngày 02/02/2001 của UBND tỉnh Cao B nằm trong diện tích thuê đất của Nhà máy cơ khí Cao B theo Quyết định số 1746/QĐ-UB ngày 06/10/1998 của UBND tỉnh Cao B.

Sau khi UBND tỉnh Cao B bác đơn khiếu nại đòi lại 3791m² đất của gia đình ông H, Nhà máy cơ khí Cao B không được sử dụng vào mục đích sản xuất vì gia đình ông H không chấp hành quyết định giải quyết khiếu nại, hàng năm vẫn cấy lúa và trồng cây lâu năm trên diện tích đất này.

Khi UBND thành phố Cao B thu hồi đất thực hiện Dự án khu tái định cư đường phía nam khu đô thị mới thành phố Cao B vào năm 2017, Công ty cổ phần cơ khí xây lắp công nghiệp Cao B bị thu hồi tổng diện tích 15.137,2m². Phần diện tích 3791m² đất của gia đình ông H quản lý, sử dụng thuộc diện tích đất Công ty được UBND tỉnh Cao B cho thuê tại Quyết định số 1746/QĐ-UB ngày 06/10/1998 của UBND tỉnh Cao B nhưng nằm bên ngoài hàng rào khu vực mặt B sản xuất của Công ty cổ phần cơ khí xây lắp công nghiệp Cao B.

Đất của Công ty cổ phần cơ khí xây lắp công nghiệp Cao B bị ông H lấn chiếm 3791m², không được sử dụng nhưng vẫn phải nộp tiền thuê đất hàng năm từ năm 1998 đến khi bị thu hồi đất năm 2017. Công ty cổ phần cơ khí xây lắp công nghiệp Cao B đề nghị được trả lại tiền thuê đất đối với diện tích đất ông H đang sử dụng, về tài liệu, chứng cứ đối với yêu cầu này Công ty chưa có để cung cấp cho Tòa.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 20/01/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Cao B quyết định: Căn cứ khoản 2, 3 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193; khoản 1 Điều 348; Điều 358 Luật tổ tụng hành chính năm 2015; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Vương Mạnh H về việc:

- Hủy Văn bản số 2024/UBND-TTr ngày 07/10/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Cao B về việc trả lời kiến nghị của công dân;

- Hủy Quyết định số 1065/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Cao B về việc cưỡng chế bảo vệ thi công thực hiện Quyết định số 145/QĐ-UB ngày 02/02/2001 của UBND tỉnh Cao B.

- Buộc UBND thành phố Cao B phải công khai xin lỗi ông Vương Mạnh H trên các phương tiện thông tin đại chúng và phải bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất để thực hiện Dự án khu tái định cư đường phía Nam khu đô thị mới thành phố Cao B, hạng mục: Khu tái định cư I, với số tiền là 7.980.580.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/01/2022, người khởi kiện ông Vương Mạnh H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Người khởi kiện ông Vương Mạnh H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện có quan điểm:

Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm không thu thập đầy đủ tài liệu theo yêu cầu của người khởi kiện; không đưa những cơ quan liên quan vào tham gia tố tụng; người bị kiện không nộp đầy đủ chứng cứ theo yêu cầu của người khởi kiện; Nhà máy cơ khí Cao B đã giải thể nên không có tư cách tham gia tố tụng.

Về nội dung: UBND thành phố Cao B không có quyết định thu hồi đất mà cưỡng chế là không đúng quy định của pháp luật; Gia đình ông H là gia đình lão thành cách mạng, có công khai tác, tôn tạo, quản lý sử dụng đất liên tục qua các thời kỳ những năm 1946 đến khi thu hồi đất. Toàn bộ diện tích đất làm ăn kinh tế của gia đình ông H bị Nhà nước thu hồi không còn đất để tăng gia sản xuất, việc thu hồi toàn bộ đất đai không có quyết định thu hồi đất, không có phương án đền bù làm cho gia đình ông H lâm vào hoàn cảnh hết sức khó khăn; Quyết định số 1065/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Cao B không phải là quyết định thu hồi đất, Nhà máy cơ khí Cao B đã giải thể, nếu cho rằng thu hồi đất của Nhà máy cơ khí Cao B thì UBND thành phố Cao B cũng chưa làm rõ được quyết định thu hồi đất là quyết định nào; Việc thu hồi đất mà không có quyết định thu hồi đất là trái pháp luật; UBND thành phố Cao B thực hiện không đúng quy trình, không thông báo cho gia đình ông H, không thông báo cho ông H tham gia thực hiện việc kiểm đếm.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để giải quyết lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xử bác yêu cầu khởi kiện của ông Vương Mạnh H là có căn cứ, đúng pháp luật. Ông H kháng cáo là không có căn cứ chấp nhận, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính, không chấp nhận kháng cáo của ông Vương Mạnh H, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, việc chấp hành pháp luật của các đương sự đúng quy định của pháp luật.

Đơn kháng cáo của người khởi kiện trong hạn luật định, được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Ông Vương Mạnh H khởi kiện tại Tòa án đối với các quyết định hành chính của Chủ tịch UBND thành phố Cao B và hành vi hành chính của UBND thành phố Cao B. Tòa án nhân dân tỉnh Cao B thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32 Luật tố tụng Hành chính năm 2015.

Ngày 19/5/2020, Chủ tịch UBND thành phố Cao B ban hành Quyết định số 1065/QĐ-UBND. Ngày 07/10/2020, Chủ tịch UBND thành phố Cao B ban hành Công văn số 2024/UBND-TTr. Ngày 27/10/2020, ông Vương Mạnh H làm đơn khởi kiện các văn bản trên đến Tòa án nhân dân tỉnh Cao B. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng Hành chính năm 2015, xác định thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo ông Vương Mạnh H:

- Về nguồn gốc đất và quá trình sử dụng: Diện tích đất 3.791m² mà ông Vương Mạnh H khởi kiện có nguồn gốc do chính quyền cách mạng giao cho ông Vương Văn H2 (bố ông H) năm 1954. Năm 1960, ông Vương Văn H2 đưa diện tích đất 564 bó mạ vào HTX để sản xuất tập thể. Sau khi HTX giải thể, năm 1991, gia đình ông H nhận lại đất canh tác và nộp thuế đất từ đó đến hết năm 2001. Trong thời gian này, Nhà máy cơ khí Cao B xây hàng rào bao quanh nên đã xảy ra tranh chấp với gia đình ông H. Tranh chấp đã được UBND phường Sông H1 và UBND xã Ngọc X hòa giải, kết quả là Nhà máy cơ khí Cao B tạm đồng ý cho gia đình ông H tiếp tục sử dụng khu ruộng ngoài hàng rào.

- Tại Báo cáo số 195/BC-LN ngày 17/11/2000 của Thanh tra tỉnh Cao B xác định đất đai khu vực Nhà máy cơ khí Cao B có tên gọi khu ruộng Roòng Rũa diện tích 546 bó mạ do gia đình ông Vương Văn H2 đưa vào HTX. Vào các năm 1972, 1974, 1979, UBND tỉnh Cao B cấp đất để xây dựng và mở rộng Nhà máy cơ khí Cao B trên phần diện tích đất ruộng của HTX Mạnh Ng. Khi thu hồi đất Nhà máy cơ khí Cao B đã đền bù ruộng đất, hoa màu cho HTX Mạnh Ng bằng tiền tính theo sản lượng quy ra thóc trong 3 năm. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã yêu cầu Thanh tra tỉnh Cao B cung cấp hồ sơ, tài liệu thể hiện việc Nhà máy cơ khí Cao B đã thực hiện việc đền bù đất đai, hoa màu cho HTX Mạnh Ng. Tại Công văn số 498/TTr-VP ngày 06/8/2021, Thanh tra tỉnh Cao B cho biết Công văn số 228/CN-KDCB ngày 18/9/1993 thể hiện nội dung nói trên hiện chỉ có bản phô tô, không có bản gốc. Đại diện Nhà máy cơ khí Cao B (nay là Công ty cổ phần cơ khí xây lắp công nghiệp Cao

B) cho biết hiện nay toàn bộ giấy tờ, hồ sơ cấp đất và đền bù hoa màu đã bị mất trong những năm chiến tranh.

- Căn cứ Biên bản xác minh ngày 10/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao B với đại diện UBND phường Ngọc X và Biên bản xác minh ngày 13/9/2021 với ông Lục Văn Ch1 - nguyên Trưởng đoàn thanh tra liên ngành theo Quyết định số 101/QĐ-TTr ngày 03/8/2000 xác định: ông Hoàng Đình Nghi nguyên là Chủ nhiệm HTX Mạnh Ng, ông Nguyễn Xuân Phái nguyên là Chủ nhiệm HTX Ngọc X (được sáp nhập từ HTX Mạnh Ng và HTX Thị Xuân từ năm 1981), hiện ông Phái và ông Nghi đều đã chết. Việc Đoàn thanh tra theo Quyết định số 101/QĐ-TTr ngày 03/8/2000 lập biên bản làm việc với ông Nghi vào ngày 24/8/2000, với ông Phái vào ngày 28/8/2000 là có thực. Theo đó, ông Phái và ông Nghi xác nhận khi Nhà máy cơ khí Cao B được giao đất đã thực hiện đền bù cho HTX Mạnh Ng bằng tiền quy sản lượng thóc trong 3 năm vào khoảng năm 1974-1975.

Như vậy có cơ sở xác định việc chuyển giao đất đai giữa HTX Mạnh Ng cho Nhà máy cơ khí Cao B đã được thực hiện đền bù chung cho HTX Mạnh Ng. Việc ông H có được HTX Mạnh Ng đền bù hay không cũng không làm ảnh hưởng đến quyền sử dụng đất hợp pháp của Nhà máy cơ khí Cao B theo các quyết định giao đất của Ủy ban hành chính (nay là UBND) tỉnh Cao B.

Thực tế tranh chấp đất đai giữa Nhà máy cơ khí Cao B và các hộ dân xung quanh trong đó có hộ ông Vương Mạnh H đã xảy ra từ những năm 1990, thời điểm này do cơ chế sản xuất nông nghiệp thay đổi, việc sản xuất kinh doanh của Nhà máy cơ khí Cao B gặp nhiều khó khăn, các bộ phận sản xuất bị thu hẹp dần dẫn đến việc người dân xung quanh đến đòi lại đất Nhà máy chưa sử dụng để canh tác. Tại phiên tòa sơ thẩm ông H xác nhận có được tham gia cuộc họp thể hiện tại Biên bản ngày 25/6/1991 về việc giải quyết quyền được sử dụng đất đai trong khu vực Nhà máy cơ khí Cao B, gia đình ông H có ý kiến *“xin lại số diện tích nhà máy không sử dụng đến để tặng gia, khi nào Nhà máy xây dựng công trình, gia đình sẽ hoàn trả lại cho Nhà nước”*. Cuộc họp đã đi đến kết luận Nhà máy cơ khí Cao B đồng ý cho gia đình ông H tạm thời được sử dụng đất ngoài hàng rào mà ông H đã sử dụng từ vụ sản xuất năm 1989. Như vậy, bản thân ông H nhận thức được khu đất ông đang sử dụng đã được Nhà nước giao cho Nhà máy cơ khí Cao B, việc sử dụng đất của gia đình ông H chỉ là sử dụng tạm thời. Mặt khác, căn cứ sơ đồ trích đo thửa đất do Trung tâm kỹ thuật tài nguyên, môi trường Cao B đo vẽ ngày 28/6/2021 thấy phần đất hiện trạng ông Vương Mạnh H sử dụng nằm hoàn toàn trong ranh giới giao đất của Nhà máy cơ khí Cao B theo Quyết định số 1746/QĐ-NĐ-UB ngày 06/10/1998 của UBND tỉnh Cao B. Theo Bản đồ giao đất số 17/GĐ-NĐ-UB ngày 05/10/1998 của UBND tỉnh Cao B phê duyệt, mặt B thuê đất trùng khớp với bản đồ địa chính. Ông H căn cứ vào việc đất đai của ông sử dụng nằm ngoài hàng rào của Nhà máy cơ khí Cao B nên không liên quan đến phần đất Nhà máy cơ khí Cao B được Nhà nước giao là không có cơ sở chấp nhận.

Do vậy, UBND tỉnh Cao B ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số

145/QĐ-UB ngày 02/02/2001 nội dung không chấp nhận đơn khiếu nại đòi lại đất của ông Vương Mạnh H là có căn cứ, đúng pháp luật.

Sau khi có Quyết định giải quyết khiếu nại số 145/QĐ-UB ngày 02/02/2001, các bên liên quan đều không có ý kiến khiếu nại quyết định này. Do Nhà máy cơ khí Cao B không sử dụng hết diện tích đất được giao nên gia đình ông H đã tự ý lấn chiếm đến khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng Dự án khu tái định cư đường phía Nam khu đô thị mới thành phố Cao B, hạng mục Khu tái định cư. Tòa án cấp sơ thẩm xác định chủ thể có đất bị thu hồi là Công ty cổ phần cơ khí xây lắp công nghiệp Cao B, ông Vương Mạnh H tự ý sử dụng đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác mà không được tổ chức, cá nhân đó cho phép. Do đó, Chủ tịch UBND thành phố Cao B ban hành Quyết định số 1065/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 cưỡng chế bảo vệ thi công thực hiện Quyết định số 145/QĐ-UB ngày 02/02/2001 của UBND tỉnh Cao B và Văn bản số 2024/UBND-TTr ngày 07/10/2020 trả lời kiến nghị của công dân với nội dung không lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho gia đình ông H là có căn cứ, không xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông Vương Mạnh H. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Vương Mạnh H về các nội dung ông H khởi kiện là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu khởi kiện bổ sung của ông Vương Mạnh H về việc buộc UBND thành phố Cao B bồi thường, hỗ trợ khi đã thu hồi 3.791m² của gia đình ông để thực hiện Dự án khu tái định cư đường phía Nam khu đô thị mới thành phố Cao B, hạng mục: Khu tái định cư theo quy định của pháp luật với tổng số tiền là 7.980.580.000 đồng và được quyền ưu tiên mua 01 suất tái định cư với giá ưu đãi theo quy định của UBND thành phố Cao B; Buộc UBND thành phố Cao B phải công khai xin lỗi ông H trên các phương tiện thông tin đại chúng bởi hành vi của UBND thành phố Cao B đã gây thiệt hại về tinh thần, về vật chất cho bản thân ông H và gia đình ông H, Hội đồng xét xử thấy: Theo phân tích ở trên, chưa có căn cứ chứng minh ông H là người sử dụng đất hợp pháp phần diện tích 3.791m². Mặt khác, chưa có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện việc Nhà nước đã thu hồi của ông H diện tích đất là bao nhiêu, loại đất gì, tại vị trí nào... Ngoài ra, các yêu cầu khởi kiện bổ sung này của ông H được đưa ra sau khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm xác định yêu cầu này của ông H vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Vương Mạnh H cũng như quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông H. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận lẽ ra ông Vương Mạnh H phải chịu án phí hành chính phúc thẩm, tuy nhiên ông H là người cao tuổi nên được miễn án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Vương Mạnh H; giữ nguyên quyết định Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2022/HC-ST ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao B.

2. Về án phí: Miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông Vương Mạnh H. Hoàn trả ông Vương Mạnh H số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số 0000027 ngày 27/01/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Cao B.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao B;
- TAND tỉnh Cao B;
- Cục THADS tỉnh Cao B;
- Các đương sự (theo đ/c);
- Lưu HSVA, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Tự Học